

Số:

Đắk Nông, ngày tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Công tác đánh giá, chấm điểm, xác định Chỉ số CCHC năm 2021, cải thiện nâng cao Chỉ số CCHC năm 2022 của Sở Y tế tỉnh Đắk Nông

Căn cứ Báo cáo số 68/BC-UBND ngày 28/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc Chỉ số cải cách hành chính năm 2021 của các Sở, Ban, ngành; các cơ quan ngành dọc của Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và UBND các huyện, thành phố,

Sở Y tế Báo cáo công tác đánh giá, chấm điểm, xác định Chỉ số CCHC năm 2021, cải thiện nâng cao Chỉ số CCHC năm 2022 của Sở Y tế tỉnh Đắk Nông như sau:

I. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM, XÁC ĐỊNH CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH 2021

1. Chỉ số tổng hợp

Chỉ số CCHC của Sở Y tế năm 2021 đạt được 82,5 điểm, thuộc nhóm tương đối cao, tuy nhiên xếp cuối so với các Sở, ngành của toàn tỉnh.

2. So sánh giá trị trung bình Chỉ số CCHC năm 2021 so với năm 2020

Năm 2020 Chỉ số CCHC Sở Y tế đạt được 84,12 điểm, đến năm 2021 Sở chỉ đạt 82,5 điểm (giảm 1,62 điểm). Các tiêu chí được triển khai đồng đều hơn, tuy nhiên do tài liệu kiểm chứng Sở cung cấp chưa đảm bảo và một số tiêu chí có lý do khách quan, Sở Y tế không trực tiếp thực hiện nên không tự theo dõi để biết các thiếu sót và khắc phục được do không nhận được các báo cáo định kỳ của các bên theo dõi.

3. Chỉ số theo từng lĩnh vực

3.1. Công tác chỉ đạo điều hành CCHC (nhiệm vụ của Văn phòng Sở)

- Gồm các tiêu chí: 1- Kế hoạch CCHC; 2- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo CCHC; 3- Công tác tuyên truyền CCHC; 4- Sự năng động trong công tác CCHC; 5- Sáng kiến giải pháp mới trong công tác CCHC.

Điểm tối đa là 17.5 điểm, kết quả: đạt 13,5 điểm.

- Lý do không đạt điểm tối đa: Không tổ chức các cuộc thi, các buổi tập huấn, tọa đàm đúng nội dung cải cách hành chính; Chưa có các sáng kiến hoặc giải pháp cách làm mới trong công tác cải cách hành chính; Sở Nội vụ tổ chức cuộc thi viết “Tìm hiểu về công tác CCHC cho cán bộ, công chức, viên chức”, Sở Y tế chưa có bài tham gia, không đạt giải...

3.2. Xây dựng và tổ chức thực hiện VBQPPL (nhiệm vụ của Văn phòng Sở)

- Gồm các tiêu chí: 1- Xây dựng văn bản QPPL trong năm; 2- Theo dõi thi hành pháp luật (TDTHPL); 3- Rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL; 4- Kiểm tra, xử lý văn bản QPPL.

Điểm tối đa 12 điểm, kết quả đạt 10 điểm.

- Lý do không đạt điểm tối đa: Một số báo cáo triển khai văn bản QPPL trong tháng còn chậm trễ, không có báo cáo.

3.3. Cải cách TTHC (nhiệm vụ của Văn phòng Sở)

- Gồm các tiêu chí: 1- Kiểm soát quy định của TTHC; 2- Rà soát, đơn giản hóa TTHC; 3- Công bố, công khai TTHC; 4- Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; 5- Công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết; 6- Thực hiện việc xin lỗi bằng văn bản trong việc giải quyết hồ sơ trễ hạn; 7- Đánh giá chất lượng giải quyết TTHC.

Điểm số tối đa 18 điểm, kết quả đạt 17 điểm.

- Lý do không đạt điểm tối đa: Không ban hành Kế hoạch rà soát đơn giản hóa thủ tục hành chính năm 2021; Thiếu báo cáo Quý I công tác kiểm soát thủ tục hành chính (1 điểm).

3.4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước (nhiệm vụ của phòng Tổ chức Cán bộ).

- Gồm các tiêu chí: 1- Thực hiện quy định của Trung ương, của tỉnh về tổ chức bộ máy; 2- Thực hiện quy định về sử dụng biên chế được UBND tỉnh giao; 3- Đánh giá về việc thực hiện Quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị theo quy định; 4- Tỷ lệ các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc ban hành thông báo phân công nhiệm vụ; 5- Tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị theo đúng quy định tại Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ và Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13/01/2016 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành Nghị định số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

Điểm số tối đa là 11 điểm, kết quả đạt điểm tối đa là 11 điểm.

3.5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVV (nhiệm vụ của phòng Tổ chức Cán bộ)

- Gồm các tiêu chí: 1-Xác định cơ cấu ngạch công chức, viên chức theo vị trí việc làm; 2- Thực hiện quy định bổ nhiệm lãnh đạo các phòng, ban; đơn vị trực thuộc; 3- Thực hiện tuyển dụng viên chức theo đúng quy định; 4- Thực hiện quy định về thi, xét thăng hạng viên chức; 5- Công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCCVV; 6- Đổi mới công tác quản lý CBCCVV; 7- Thực hiện tinh giản biên chế theo kế hoạch của UBND tỉnh.

Điểm tối đa là 15 điểm, kết quả đạt 14 điểm.

Không được điểm tối đa là do: xác định cơ cấu ngạch công chức, viên chức theo vị trí việc làm đạt từ 80% đến dưới 100%: nên chỉ đạt 2 điểm (điểm tối đa là 3 điểm).

3.6. Cải cách TCC (nhiệm vụ của phòng Kế hoạch Tài chính).

Gồm các tiêu chí: 1- Tổ chức thực hiện công tác tài chính - ngân sách; 2- Công tác quản lý, sử dụng tài sản công; 3- Thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập (SNCL); 4- Quản lý, sử dụng vốn đầu tư công.

Điểm tối đa 11.5 điểm, kết quả đạt 7,5 điểm.

- Lý do không đạt điểm tối đa: Qua theo dõi của Sở Tài chính, Sở Y tế quyết toán năm 2020 trễ hạn (1 điểm), Không cung cấp tài liệu kiểm chứng về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công (1 điểm); Không cung cấp tài liệu kiểm chứng về công tác thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập (2 điểm).

3.7. Hiện đại hóa nền hành chính (nhiệm vụ này của Văn phòng Sở, CDC - Trang Thông tin điện tử của Ngành).

Gồm các tiêu chí: 1- Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) của cơ quan, đơn vị; 2- Cung cấp dịch vụ công trực tuyến; 3- Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ BCCI; 4- Áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 trong hoạt động.

Điểm số tối đa 15 điểm, kết quả đạt 9,5 điểm.

- Lý do không đạt điểm tối đa: Ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT giai đoạn 2021-2025 nhưng không ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2021 (0,5 điểm); Không đánh giá được mức độ thực hiện Kế hoạch (1 điểm);

Trang thông tin Ngành Y tế không cập nhật các thông tin trên Trang của Ngành (2 điểm);

Tỷ lệ hồ sơ được giải quyết trực tuyến mức độ 3 không đạt với số hồ sơ tiếp nhận mức độ 3 (1 điểm); Tỷ lệ hồ sơ được giải quyết trực tuyến mức độ 4 so với số hồ sơ tiếp nhận được mức độ 4 (1 điểm).

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

I. ƯU ĐIỂM, HẠN CHẾ

1. Ưu điểm

Xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, Đảng uỷ, lãnh đạo Sở đã luôn quan tâm, đẩy mạnh công tác chỉ đạo điều hành, đề ra các giải pháp cụ thể, thiết thực để nâng cao chất lượng, hiệu quả CCHC, góp phần cải thiện Chỉ số CCHC và đã đạt được các kết quả đáng khích lệ, các tiêu chí được triển khai tốt hơn, đồng đều hơn.

2. Tồn tại, hạn chế

- Một số Kế hoạch, báo cáo chưa được triển khai, ban hành đúng thời gian.
- Tài liệu kiểm chứng chưa đảm bảo đầy đủ theo quy định.

- Tỷ lệ hồ sơ thực hiện Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 được tiếp nhận và giải quyết vẫn còn thấp do phần lớn người dân còn ngại thay đổi, vẫn nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công từ đó dẫn đến tỷ lệ hồ sơ được giải quyết trực tuyến không đảm bảo được thực hiện theo Kế hoạch đề ra.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Các bên được giao theo dõi kết quả thực hiện các lĩnh vực CCHC thuộc Sở Y tế: Các tiêu chí căn cứ vào kết quả theo dõi của các cơ quan, đơn vị khác để chấm điểm, hiện Sở Y tế không được phân cấp chức năng để có thể trích xuất được tỷ lệ tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính mức độ 3 và 4 trên cổng dịch vụ công của tỉnh nên đề nghị các cơ quan, đơn vị theo dõi có báo cáo kết quả thực hiện định kỳ để Sở theo dõi, nắm bắt và khắc phục.

2. Hội đồng thẩm định của tỉnh: Trên thực tế tỷ lệ giải quyết các TTHC của Sở Y tế đúng hạn là 100%, không trễ hạn và không có phản ánh, kiến nghị nào nên đề nghị Hội đồng thẩm định xem xét về trừ điểm của mục tỷ lệ tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính mức độ 3 và 4 trên cổng dịch vụ công của tỉnh.

3. Các phòng chức năng Sở, các đơn vị trực thuộc Sở: Đề nghị nghiêm túc kiểm điểm về việc triển khai, thực hiện không đầy đủ các nội dung theo kết quả đã nêu trong báo cáo này. Nghiêm túc rà soát các thiếu sót trong năm 2021 để bổ sung, hoàn thiện đầy đủ các tài liệu kiểm chứng nhập trên phần mềm và cung cấp cho Văn phòng Sở tổng hợp, phục vụ cho đánh giá, chấm điểm, xác định Chỉ số CCHC 2022 đạt được kết quả cao.

IV. MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI CÔNG TÁC ĐÁNH GIÁ CHỈ SỐ CCHC TRONG THỜI GIAN TỚI

Từ kết quả Chỉ số CCHC năm 2021, Sở Y tế tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung sau đây:

- Xây dựng, tham mưu ban hành các Kế hoạch từ đầu năm; báo cáo đầy đủ các nội dung CCHC định kỳ, đột xuất đảm bảo đúng theo quy định của tỉnh.

- Phát động, triển khai các cuộc thi, các buổi tọa đàm, tập huấn về công tác CCHC trong toàn Ngành, khuyến khích công chức, viên chức và người lao động trong Ngành tham gia.

- Trang Thông tin điện tử của Ngành cần xây dựng Chuyên mục Cải cách hành chính, trong đó có đầy đủ nội dung các Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế, đăng tải các Quyết định ban hành TTHC khi có QĐ do UBND tỉnh ban hành, các danh mục phí, lệ phí. Thông tin, địa chỉ nơi tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị về TTHC. Xây dựng các bài viết, đưa tin về chuyên mục CCHC qua từng năm.

- Công tác chấm điểm cuối năm cần phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, các đơn vị. Đảm bảo chất lượng đầu ra, các tài liệu kiểm chứng phải đầy đủ, rõ ràng.

- Kịp thời rà soát, phản ánh, kiến nghị với Sở Y tế (qua Văn phòng Sở) những vấn đề chưa hợp lý về nội dung, phương pháp xác định chỉ số CCHC để nghiên cứu, điều chỉnh cho phù hợp.

Trên đây là Báo cáo đánh giá chấm điểm, xác định Chỉ số CCHC năm 2021, cải thiện nâng cao Chỉ số CCHC năm 2022 của Sở Y tế tỉnh Đắk Nông./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- Ban Giám đốc;
- Các phòng chức năng Sở (t/h);
- Trung tâm KSBT (t/h);
- Các đơn vị trực thuộc (t/h);
- Lưu: VT, VP(Nh).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Huỳnh Thanh Huỳnh